

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HSST
Ngày: 02-5-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Ngọc**

Ông **Trương Văn Điều**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Tân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 28/2019/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Đinh Thành H, sinh năm: 1971 tại Bình Định; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn R'Chai 2- xã Ph – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Đinh Thành L (đã chết) và bà Ngô Thị Bđã chết; Bị cáo có 10 anh em ruột, bị cáo là con thứ chín trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị G, sinh năm 1972 và có hai con lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 7/12/2018 đến ngày 01/03/2019 bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

2/ Họ và tên: Nguyễn Đình L, sinh năm 1983 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 55/10 Hoàng Văn Thụ - Tổ 10 – thị trấn L - huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1957 và con bà Đỗ Thị Q, sinh năm: 1957; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1985 và có hai con lớn sinh

năm 2006 và nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại.
Có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn G – xã L – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng .(Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Anh K’ T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn G – xã L – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.(Có mặt tại phiên tòa).

3/ Anh K’H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn G – xã L – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

4/Anh K’Q, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn G – xã L – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng .(Có mặt tại phiên tòa).

5/ Ông K’Th, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn G – xã L – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1/Anh Dương Văn L, sinh năm 1974; Nơi cư trú: 38B Hoàng Văn Thụ - thị trấn L- huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn T – xã T – huyện Đ- tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Đ – xã T - huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

4/ Chị Hoàng Thị G, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn R’Chai 2– xã Ph – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15h30 ngày 5/12/2018, bị cáo Đinh Thành H, HKTT: R’Chai 2 – Phú Hội – Đức Trọng – Lâm Đồng điều khiển xe mô tô mang biển số 49V1-7909 (là xe của H mua tại cửa hàng mua bán xe cũ Trọng Oanh tại địa chỉ 985A Quốc lộ 20 – tổ 48 – Liên Nghĩa – Đức Trọng) vào khu vực thôn Gàn Reo thuộc xã Liên Hiệp – huyện Đức Trọng mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi tới khu vực vườn trồng sù của anh Nguyễn Anh T phát hiện có một dàn máy bơm thuốc hiệu COBAN YOKOMAHA đang để trong vườn không có ai trông coi nên H đã dùng khóa 13 mang theo để tháo đầu máy ra khỏi dàn sù sau đó dùng xe chở đi tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày bị cáo H mang tài sản trộm cắp được mang bán cho ông Dương Văn L do không biết đây là tài sản H đã trộm cắp

nên ông L đồng ý mua với giá 150.000đồng. Quá trình mua bán H phát hiện ông L đánh rơi chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung GALAXY S9 màu xám xanh (trong nhà ông Lợi) nên H đã lấy chiếc điện thoại và bỏ trốn.

Sau khi bán đầu máy cho ông L xong, bị cáo H tiếp tục điều khiển xe mô tô và lại khu vực vườn sù của anh Tuấn để tháo lấy đầu bơm còn lại và mang đi tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H mang đến bán cho Nguyễn Đình L, do không biết đây là tài sản H trộm cắp mà có nên L đồng ý mua với giá 200.000đồng.

Đến khoảng 7 giờ sáng ngày 6/12/2018, H tới gặp L, khi nói chuyện với nhau thì bị cáo L biết tài sản mà bị cáo H mang bán là do trộm cắp mà có nhưng mục đích của L muốn mua tài sản trộm cắp với giá thấp và bán lại với giá cao nhằm kiếm lời nên L đã nói với H là cứ lấy tài sản rồi mang về đây L sẽ mua. Sau khi bàn bạc với nhau xong thì bị cáo H và L lấy số điện thoại của nhau và lưu trong máy để tiện cho việc liên lạc. Đến khoảng 9 giờ sáng ngày 6/12/2018 bị cáo H điều khiển xe mô tô vào lại khu vực trồng rau của người dân tại thôn Gắn Reo thì phát hiện tại vườn cà chua của ông K' T có một dàn máy bơm thuốc loại máy xăng, đầu xịt hiệu RATO 6.5HP đang để trong vườn, quan sát thấy không có ai trông coi nên H đã lấy nguyên cả dàn máy cho vào bao tải vác lên xe sau đó điện thoại thông báo cho L là đã lấy được tài sản và mang tới bán cho bị cáo L với giá 600.000đồng. Dàn máy trên sau khi mua của H, bị cáo L đã bán cho ông Nguyễn Văn M với số tiền 900.000đồng.

Sau khi bán cho bị cáo L xong, bị cáo H tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại khu vực trước đó thì phát hiện tại vườn cà chua của anh K' H có một dàn máy bơm thuốc hiệu Bảo Long 1.1KW, H để xe ở ngoài sau đó đi vào lấy toàn bộ dàn máy trên mang ra xe chở về bán cho L với giá 700.000đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày H tiếp tục điều khiển xe vào khu vực vườn cà chua của ông K' Q, phát hiện có một dàn máy bơm hiệu MISSUBISI, bị cáo H dùng khóa 13 để tháo rời phần đầu máy xăng và đầu bơm ra khỏi dàn sắc xi sau đó bỏ vào bao tải chở về bán cho L với giá 600.000đồng. Đối với dàn máy bơm hiệu MISSUBISI sau khi mua của H, bị cáo L đã bán dàn máy trên cho ông Nguyễn Văn S với số tiền 1.900.000đồng.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày bị cáo H vào vườn rau của ông K' Th thì phát hiện có dàn máy bơm hiệu GINISIS và đầu xịt hiệu YAMA. Bị cáo H dùng khóa 13 tháo rời đầu máy bơm và đầu bơm ra khỏi dàn sắc xi và cho vào bao tải để mang đi tiêu thụ thì bị bắt.

Ngày 7/12/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã ra yêu cầu định giá tài sản số 20, 21, 22, 23 và 24 Cơ quan cảnh sát điều tra.

Tại bản kết luận số 118/KL-HĐ ĐG ngày 7/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định 01 máy xăng và đầu xít hiệu MITSUBISHI có giá 1.840.000đồng.

Tại bản kết luận số 119/KL-HĐ ĐG ngày 7/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định 01 mô tơ hiệu Bảo Long 1.1KW có giá 1.560.000đồng.

Tại bản kết luận số 120/KL-HĐ ĐG ngày 8/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định máy xăng và đầu xít hiệu RATO 6.5HP có giá 2.100.000đồng.

Tại bản kết luận số 121/KL-HĐ ĐG ngày 8/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định máy xăng hiệu YOKOMAHA và đầu xít hiệu COBAN có giá 2.000.000đồng.

Tại bản kết luận số 122/KL-HĐ ĐG ngày 9/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định máy xăng hiệu GINISIS 6.5HP và đầu xít hiệu YAMA có giá 3.420.000đồng.

Tại bản kết luận số 34/KL-HĐ ĐG ngày 25/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy S9 (hàng nhái) có giá 200.000đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 máy xăng YOKO MAHA và 01 đầu xít COBAN, 01 máy xăng và đầu xít MITSUBISHI, 01 máy xăng GINISIS 6.5 HP và đầu xít YAMA, 01 máy xăng và đầu xít RATO 6.5HP, 01 mô tơ Bảo Long 1.1KW, 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY S9 (hàng nhái). Số vật chứng trên sau khi định giá đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với số tiền 3.920.000đồng cơ quan điều tra thu giữ trong người của bị cáo H lúc bị bắt. Quá trình điều tra xác định tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có là 2.250.000đồng. Số tiền này cơ quan điều tra đã chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để xử L. Số tiền còn lại là 1.670.000đồng xác định đây là tiền cá nhân của bị cáo H không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo H. Thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình L 01 điện thoại di động hiệu Apple màu vàng gold, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 bao tải màu xám, 01 khóa số 13 và số tiền 900.000đồng của Nguyễn Đình L thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có. Số vật chứng trên cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để chờ xử L.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 49V1-7909 giấy đăng ký xe tên Phạm Thị Đượn mà bị cáo Đình Thành H sử dụng để đi trộm cắp tài sản trong các ngày 5/12/2018 và ngày 6/12/2018. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên là do bị cáo H mua lại xe

cũ của hàng xe máy Trọng Oanh khoảng 10 năm về trước. Trong quá trình mua bán giữa bị cáo H và cửa hàng Trọng Oanh chỉ thể hiện bằng giấy viết tay nên chiếc xe trên vẫn chưa sang tên đổi chủ. Chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo H là phương tiện dùng vào thực hiện hành vi trộm cắp nên cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng để xử L .

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

Đối với số tài sản mà Đinh Thành H trộm cắp, sau khi tiến hành định giá Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã trả lại cho các bị hại. Sau khi nhận lại đủ số tài sản trên các bị hại không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Văn S là người mua tài sản của bị cáo Nguyễn Đình L nhưng sau đó biết đây là tài sản trộm cắp nên đã giao nộp cho cơ quan điều tra để xử L . Quá trình điều tra Nguyễn Đình L đã trả lại số tiền trên cho ông Sơn và ông L số tiền 900.000đồng và 1.900.000đồng. Ông Sơn, ông L đã nhận lại tiền không yêu cầu gì thêm nên không không yêu cầu gì thêm.

Riêng đối với ông Dương Văn L, sau khi mua chiếc máy bơm của H với giá 150.000đồng nhưng sau đó biết đây là tài sản trộm cắp nên đã tự nguyện giao nộp tài sản cho cơ quan Công an và ông L không yêu cầu H phải trả lại số tiền trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 18/3/2019 truy tố các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, nên đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do các bị cáo phạm tội nhiều lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Đình L là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do bị cáo H là người trực tiếp thực hiện tội phạm nên cần xử phạt bị cáo H mức hình phạt cao hơn so với bị cáo L .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thành H từ 09 đến 12 tháng tù .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử

phạt bị cáo Nguyễn Đình L từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về xử L vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử L theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Dương Văn L, Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Văn S, do không biết tài sản mình đã mua là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Ý kiến của bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo sửa đổi bản thân.

Ý kiến của các bị hại anh K' T, K' Hải và K'Q có mặt tại tòa đều xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn M, Dương Văn L, chị Hoàng Thị G không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, Biên bản lấy lời khai, hỏi cung phù hợp với nội dung Bản cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian tháng 12/2018 các bị cáo Đinh Thành H và Nguyễn Đình L đã cùng nhau trộm cắp được những tài sản gồm: 01 máy xăng, đầu xít hiệu RATO 6.5HP của ông K' T trị giá 2.100.000đồng, 01 dàn máy bơm thuốc hiệu Bảo Long 1.1KW của ông K' Hải trị giá 1.560.000đồng, 01 dàn máy bơm hiệu MISSUBISI của ông K'Q trị giá 1.840.000đồng, 01 dàn máy bơm hiệu GINISIS và đầu xít hiệu YAMA của ông K' Th trị giá 3.420.000đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản mà các bị cáo H và L cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp có tổng giá trị là 8.920.000đồng. Ngoài ra bị cáo Đinh Thành H còn thực hiện hành vi trộm cắp một

mình vào ngày 5/12/2018 là 01 dàn máy bơm thuốc hiệu COBAN YOKOMAHA trị giá 2.000.000đồng và 01 điện thoại di động Sam Sung trị giá 200.000đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản mà riêng H trộm cắp là 11.120.000đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Động cơ mục đích phạm tội là để có tiền tiêu xài cá nhân.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thì các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L cùng thực hiện hành vi phạm tội song các bị cáo không có sự phân công từ trước nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đinh Thành H là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó khi quyết định hình phạt cần xử phạt mức hình phạt của bị cáo cao hơn bị cáo Nguyễn Đình L .

Đối với bị cáo Nguyễn Đình L sau khi mua tài sản của bị cáo H và biết rõ tài sản trộm cắp mà có nhưng vẫn hứa hẹn đồng ý sẽ mua tài sản do bị cáo H trộm cắp và là đồng phạm có vai trò giúp sức nên vai trò hạn chế hơn.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L phạm tội nhiều lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định hình phạt..

Đối với bị cáo Nguyễn Đình L là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định và bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng thêm

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L theo quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tang vật là 01 máy xăng YOKO MAHA và 01 đầu xít COBAN, 01 máy xăng và đầu xít MITSUBISHI, 01 máy xăng GINISIS 6.5 HP và đầu xít YAMA, 01 máy xăng và đầu xít RATO 6.5HP, 01 mô tơ Bảo Long 1.1KW, 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY S9 (hàng nhái). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại các chủ sở hữu. Các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa hôm nay không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền là 2.250.000đồng thu giữ của bị cáo H cùng số tiền 900.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình L là tiền thu lợi bất chính từ việc bán tài sản trộm cắp mà có. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple màu vàng gold, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 chiếc xe mô tô biển số 49V1-7909 giấy đăng ký xe tên Phạm Thị Đượm mà bị cáo Đình Thành H sử dụng để đi trộm cắp tài sản là công cụ và phương tiện liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật.

Đối với tang vật của vụ án gồm: 01 khóa số 13, 01 bao tải màu xanh rêu đã qua sử dụng là công cụ liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 25/02/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/02/2019.

Đối với ông Dương Văn L, Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Văn S, do không biết tài sản mình đã mua là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[6] Từ những phân tích và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy xét thấy cần phải cách ly bị cáo Đình Thành H ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục mình trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình L có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Việc cho bị cáo tự cải tạo, không phải chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Đình L ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo có điều kiện tự cải tạo lao động giúp cho gia đình, trở thành công

dân sống có ích cho xã hội cũng đủ tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Thành H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. (Được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2018 đến ngày 01/3/2019).

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đình L về cho Ủy ban nhân dân thị trấn L - huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Đình L thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Đình L thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này. (Đã giải thích chế định chấp hành án treo cho bị cáo).

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 khóa số 13, 01 bao tải màu xanh rêu đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 49V1-7909 giấy đăng ký xe tên Phạm Thị Đượm, 01 điện thoại di động hiệu Apple màu vàng gold, 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 3.150.000đồng (trong đó của bị cáo H số tiền

2.250.000đồng và của bị cáo L số tiền 900.000đồng). Hiện tang vật và số tiền này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 25/02/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/02/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Thành H, Nguyễn Đình L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại anh Nguyễn Anh T, anh K' Th và người liên quan anh Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm ./.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện, Công an huyện Đức Trọng;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo ;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Bộ phận THA phạt tù ;
- Lưu HS, AV

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh